



Số : 05/ĐK-BQL

LÝ LỊCH DI TÍCH

I/ Tên gọi: - Tên thường gọi : Chùa Bà
- Tên chữ : Quan Âm Phật tự - Minh Hương Phật tự

II/ Địa điểm phân bố di tích đường đi đến:

- Chùa Quan Âm được nối liền với Miếu Quan Công nằm ngay ngã ba đường Trần Phú - Nguyễn Huệ, đối diện chợ Hội An thuộc khu vực I phường Minh An thị xã Hội An.

- Miếu nằm ngay khu cư dân của phường và có thể đến di tích bằng nhiều phương tiện.

- Trước kia đường Trần Phú còn có tên gọi là đường Cường Để Pháp gọi là Rue de pont de Japonnaire.

III/ Sự kiện nhân vật lịch sử và thuộc tính của di tích:

- Chưa rõ năm khởi dựng nhưng cùng với Miếu Quan Công, chùa có lẽ được xây dựng khá sớm, ở tấm bia trùng tu năm Quý Dậu 1753 (*hiện để trong Miếu Quan Công*) có câu “*Quan thánh đế Miếu và Quan Âm Phật tự bản xã xây dựng đã 100 năm rồi*”, nghĩa là chùa được xây dựng muộn nhất cũng vào năm 1653. Chùa ban đầu thờ Quan Thế Âm Bồ Tát, về sau do sự sát nhập với một số chùa (*Chiên đàn lâm Phật tự, Quảng An Phật tự...*) nên một số vị Phật và Bồ Tát cũng được dời về thờ ở đây. Tín ngưỡng Quan Thế Âm rất phổ biến đối với tín đồ Phật giáo Đông Nam Á, nhất là đối với những người hành nghề buôn bán bằng tàu thuyền. Đây là di tích gắn liền với sự hình thành quần thể kiến trúc ĐTC Hội An, là công trình kiến trúc tín ngưỡng tiêu biểu, thể hiện tập trung mối quan hệ giao lưu kinh tế - văn hóa của cộng đồng cư dân Hội An qua nhiều thế kỷ. Cùng với Quan Công Miếu, Quan Âm Phật tự cũng là trung tâm tín ngưỡng của Đô thị thương cảng Hội An.

- Việc 1 chùa thờ Phật được thiết lập ngay tại khu phố cư dân đông đúc, gần sông và sau này lại thêm gần chợ là 1 hiện tượng độc đáo. Một mặt, phản ánh giới tu hành gắn bó với đời thường, mặt khác phản ánh làng Minh Hương

Hội An có đầy đủ các thiết chế văn hóa sinh hoạt cộng đồng trong cư dân khi được các chúa Nguyễn cho định cư ở Hội An.

- Từ năm 1975 đến cuối năm 1989, UBND Phường Minh An lấy làm trụ sở, việc thờ cúng ở đây bị dẹp bỏ. Nhiều bàn thờ kiến trúc nghệ thuật, nhiều tượng Phật bị thất lạc, nhiều cổ vật có giá trị thất tán chưa tìm ra.

- Từ cuối năm 1989, Ban QLDT được nhận lại tiến hành tu bổ sửa tạm thời phục hồi bàn thờ Phật và tận dụng mặt bằng làm nhà trưng bày LS-VH Hội An phục vụ nghiên cứu khoa học và tham quan du lịch.

IV/ Loại di tích: Chùa (*thờ Phật*)

V/ Khảo tả di tích:

Chùa kiến trúc theo kiểu chữ nhất (-), nối liền với Miếu Quan Công bằng 1 cái sân nhỏ. Tam quan nằm bên phải Chùa, dẫn vào 1 sân rộng khoảng 2m, dài 8m. Chùa có 2 nếp 3 gian, gian giữa lớn gần gấp đôi 2 gian bên, sát mép ngói giọt gianh có “*lồng đèn*” bằng gỗ chạm hình rồng, lân, hoa sen, lá lật. Vì phân hiên kết cấu kiểu hỗn hợp “*chồng rường giả thủ*” và “*chồng đấu con sơn*”... Cột gỗ tròn đường kính 50cm đứng trên tảng đá tròn, xà soi vỏ măng và chạm hình “*mây cuộn*”, các đầu chạm hình đài sen. Ván gió nối liền các cột của hàng cột thứ 2 (*cột cái*) chạm hình “*bát bửu*” và “*thập bát la hán*”, dưới ván gió là 7 bộ cửa gỗ “*thượng song hạ bản*” có những ô học trang trí hình tứ linh, chim thú và chữ thọ viết theo kiểu chữ triện. Kết cấu vì của nếp nhà chính theo kiểu “*chồng rường giả thủ*” có thêm các con sơn và đấu hoành gỗ, các rường soi vỏ măng không chạm khắc, các giả thủ soi chỉ chìm. Kích thước các cột, xà đều lớn khoảng 50 - 60cm, chiều cao các cột cũng lớn nên nâng bổng được bộ vì lên, giảm bớt cảm giác nặng nề.

Nếp 2 cũng đã bị thay đổi, kết cấu vì “*cột trốn kẻ chuyên*” đơn giản không trang trí.

VI/ Các hiện vật trong di tích:

- Lư hương đá đỏ
- 2 lư hương đất nung, nhôm (*1 cái*)
- 3 lư trầm đồng
- 4 cặp chân đèn lồng
- 1 chuông tụng kinh bằng đồng
- 1 bát hương sứ vẽ lam

- 2 bát hương sứ trắng
- Đốc bình sứ men rạn
- 3 bức hoành, 1 bức có niên đại sớm
- 2 mõ tụng kinh bằng gỗ
- 2 đế gỗ ông viết gỗ triện
- 1 cặp đèn lồng
- 1 cặp qui hạc gỗ
- 1 đài sen gỗ
- 1 tượng Phật bà Quan Âm bằng gỗ
- Tranh Chúa tiên có khung kính
- Liễn vải 8 cái
- Bộ tranh Thập bát La hán (*gồm 6 bức hiện còn 5*)
- 1 tượng Quan Âm tọa thiền bằng hợp chất
- 1 tượng Quan Âm Nam Hải bằng gỗ

VII/ Giá trị về lịch sử, khoa học, nghệ thuật, văn hóa:

- Là loại hình kiến trúc tôn giáo (*Phật*) nằm trong tổng thể kiến trúc ĐTC Hội An, Quan Âm Phật tự có giá trị lớn về lịch sử, khoa học cũng như về nghệ thuật kiến trúc.

- Về lịch sử: Cung cấp tư liệu thực địa về thời điểm hình thành và phát triển hưng thịnh của Đô thị thương cảng Hội An thời Đại Việt, về quá trình giao lưu văn hóa của cộng đồng cư dân Hội An, về lịch sử Minh Hương Hội An.

- Về kiến trúc: Những kết cấu, các mảng chạm khắc trang trí đặc sắc của chùa cho ta thấy giá trị nghệ thuật, bàn tay tài hoa của nghệ nhân địa phương.

- Về văn hóa: Là nơi còn bảo lưu được nhiều thông tin phản ánh sự giao lưu văn hóa giữa cư dân Hội An với bên ngoài.

VIII/ Trạng thái bảo quản di tích:

- Trước kia chùa Quan Âm có người trông nom bảo vệ, sau giải phóng chùa bị sử dụng làm hội trường của UBND phường nên 1 số di vật bị thất lạc.

- Một số kết cấu trang trí, các cây cột bị mối mọt, mái ngói dột nát đã bị hư hỏng nhiều nhưng không được tu sửa bảo quản. Cuối năm 1989 theo quyết định của UBND thị xã dời UBND Phường ra địa điểm mới và giao lại chùa

cho Ban Quản lý di tích địa phương quản lý nên chùa được trùng tu 1 số chỗ bị hư dựa trên cơ sở cũ.

- Hiện nay chùa Quan Âm được mở cho bà con phương xa đến thấp hương và ban Quản lý di tích tạm thời tận dụng làm nơi trưng bày về di tích lịch sử - văn hóa của địa phương.

IX/ Các phương án bảo vệ sử dụng di tích;

- Cũng như Quan Công Miếu, Quan Âm Phật tự đã được địa phương tỉnh, Trung ương lên dự kiến phương án bảo vệ và sử dụng di tích. Đến nay chùa đã được Ban QLDT tu sửa và sử dụng.

- Ban QLDT có hợp đồng 1 người bảo vệ trông nom.

X/ Cơ sở pháp lý bảo vệ di tích:

Sau khi Bộ văn hóa ra quyết định 506 VH-QĐ công nhận khu phố cổ Hội An ngày 19/03/1985 nên chùa đã được đưa vào chế độ bảo vệ, qui định và giới hạn diện tích từng khu vực bảo vệ do UBND tỉnh ký ngày 22/02/1985.

XI/ Những tư liệu bổ sung:

- Trong Hải Ngoại ký sự của Thích Đại Sán, khi đến Hội An năm 1696, ông đã thấy Quan Âm đường cạnh Quan Phu tử miếu.

- Một bức hoành treo ở chính điện chùa đề 3 chữ “*Chiên Đàn Lâm*” có niên đại Khánh Đức Quý Tỵ niên (1653).

Hội An, ngày 30 tháng 4 năm 1992

BAN QUẢN LÝ DI TÍCH HỘI AN

Trưởng ban

Người lập lý lịch

Đã ký

Nguyễn Văn Phi

TM. UBND THỊ XÃ HỘI AN

Phó Chủ tịch

Đã ký

Phạm Ngọc Giới

SAO NGUYÊN BẢN CHÍNH